

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Tú

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Tú Oanh - Công tác tại phòng giáo dục Tp. Buôn Ma Thuột.

2. Bà Bùi Thị Phương Thảo - Công tác tại phòng Lao động thương binh và xã hội Tp. Buôn Ma Thuột

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Cán bộ Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Long - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 18/9/2017 tại Hội trường A - Trụ sở Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột đã đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 190/2017/HSST ngày 25 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Công C**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1986; Tại: Hải Phòng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Nhân viên; Tiền án, tiền sự : Không; Con ông: Nguyễn Văn S, sinh năm: 1955; Con bà: Đỗ Thị S, sinh năm: 1962. Hiện đều trú tại: Đường Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Gia đình bị cáo có 03 anh, em ruột, bị cáo là con thứ hai; Bị cáo có vợ: Đỗ Thị Phương D, sinh năm: 1989; Bị cáo có 01 con, sinh năm: 2016. Hiện đều trú tại: Tổ dân phố T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Nhân thân: Từ nhỏ sống cùng gia đình tại thành phố H đến năm 1994 cùng gia đình chuyển đến sinh sống tại thành phố B, được gia đình nuôi cho ăn học đến lớp 12/12 thì nghỉ học, ở nhà phụ giúp gia đình. Năm 2013 là nhân viên làm việc tại Công ty trách nhiệm hữu hạn K - Việt Nam chi nhánh tại Đắk Lắk.

Ngày 05/01/2017, có hành vi Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng. Ngày 29/3/2017, bị Cơ

quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

1. Người bị hại: Bà Nguyễn Thị P - Sinh năm: 1963(đã chết). Người đại diện hợp pháp cho bà P có ông Nguyễn Đức L - Sinh năm: 1957 (anh ruột bà Phước). (Có mặt)

Trú tại: Đường K, phường T, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk.

- Bà Nguyễn Thị Thùy T - Sinh năm: 1982 (Có mặt)

Trú tại: Đường T, phường T, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Công ty trách nhiệm hữu hạn K (Việt Nam).

Địa chỉ: Tầng S, Tòa nhà C, đường T, phường M, quận B, Tp. H.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tuấn A - Sinh năm: 1982 (Quản lý chi nhánh Đắk Lắk). (Có mặt)

Địa chỉ: Đường K, phường T, tỉnh Đắk Lắk.

- Ông Bửu L - Sinh năm 1975. (Có mặt)

Địa chỉ: Đường H, phường T, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk.

3. Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Hữu B - Sinh năm 1989. (Có mặt)

Trú tại: Đường T, phường T, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk.

- Bà Nguyễn Thị Thùy N - Sinh năm 1987. (Vắng mặt)

Trú tại: Đường L, phường T, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk.

- Bà Nguyễn Thị Thủy T - Sinh năm 1973. (Có mặt)

Trú tại: Đường K, phường T, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Công C không có giấy phép lái xe ô tô theo quy định. C là nhân viên của Công ty trách nhiệm hữu hạn K - Việt Nam chi nhánh tại Đắk Lắk (Công ty K). Trưa ngày 05/01/2017, Nguyễn Công C đi ăn cơm cùng một số nhân viên của công ty và uống 03 lon bia Sài Gòn trắng. Đến khoảng 17^h50' cùng ngày, C đi nhận hàng của các đại lý sau đó về lại trụ sở Công ty K, tại địa chỉ đường K, phường T, thành phố B. Lúc này có hai xe ô tô đỗ ở phía trước công ty giáp đuôi thùng xe lại với nhau để chuyển hàng sang xe, trong đó có xe ô tô biển số 50LD-073.81 do anh Trần Quốc T, là nhân viên của công ty điều khiển đỗ ở bên trái đường K, theo hướng từ đường T về đường P, thành phố B, sau đó anh T đi vào công ty làm việc. C cùng anh Nguyễn Hữu B, cùng là nhân viên của Công ty K, chuyển hàng thư báo từ xe ô tô biển số 50LD-073.81 sang xe thư báo của công ty tại Thành phố H. Khi

chuyển hàng xong, C tự ý lên mở cửa xe ô tô biển số 50LD-073.81, mở chìa khóa đang cắm sẵn ở trong ổ khóa xe, nổ máy điều khiển xe với mục đích tiến về phía trước để lấy chỗ ra vào công ty, khi xe chạy đến được một đoạn, C dùng chân phải đạp vào phanh xe để cho xe dừng lại nhưng đạp nhầm qua chân ga làm xe tiếp tục chạy nhanh về phía trước, hướng từ đường T về đường P, thành phố B, do không biết điều khiển xe, nên C để xe chạy lúc qua phần đường bên phải lúc qua phần đường bên trái theo hướng đi. Khi xe chạy ra đến nơi giao nhau giữa đường K với đường K, C cúi người xuống dùng tay kéo chân ga lên, nhưng chân phải vẫn đạp ga. Khi đến trước số nhà 243 đường K, do không chú ý quan sát và không làm chủ được tốc độ và tay lái nên C đã để phía trước xe ô tô biển số 50LD-073.81 đâm vào bà Nguyễn Thị P, đang đứng trên đường và tông vào sau xe mô tô 47N8-7900, do chị Nguyễn Thị Thùy T, điều khiển, chở cháu Nguyễn Hoàng Bảo N ngồi trên xe và đang dừng trước số nhà 243, đường K, (bà Nguyễn Thị P cũng là người ngồi sau xe của chị T vừa bước xuống đường). Do Nguyễn Công C không biết dừng xe, nên tiếp tục điều khiển xe ô tô biển số 50LD-073.81 chạy ra đường P, chuyển hướng về đường J, thành phố B. Khi gần đến ngã tư giao nhau giữa đường P với đường J, phát hiện có phương tiện đang lưu thông trên đường J, nên C để xe chạy lên hè phố bên phải đường P theo hướng đi và đâm vào trụ điện số 11 rồi dừng lại. Hậu quả bà Nguyễn Thị P, chị Nguyễn Thị Thùy T và Nguyễn Công C bị thương, được mọi người đưa đi cấp cứu, đến ngày 10/01/2017 bà P tử vong, xe mô tô 47N8-7900 và xe ô tô biển số 50LD-073.81 bị hư hỏng.(BL 27-30)

Về hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn: Hiện trường (1) xảy ra trước số nhà 247 đường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Đường K thẳng, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng rộng 9,80m được chia thành hai phần đường xe chạy bằng vạch sơn trắng kẻ đơn đứt quãng. Phần đường bên phải theo hướng từ đường T về hướng đường C rộng 4,80m. Khu vực đoạn đường nơi xảy ra tai nạn có đèn công cộng chiếu sáng, không có chướng ngại vật cố định che khuất tầm nhìn người tham gia giao thông.

Quá trình khám nghiệm hiện trường: Lấy mép đường bên phải đường K theo hướng từ đường T về đường C, thành phố B làm mép đường chuẩn. Lấy gốc trụ điện không có số trước nhà số 247 đường K làm mốc cố định.

Xe ô tô biển số 50LD-073.81, sau khi gây tai nạn với bà Nguyễn Thị Ph và xe mô tô biển số 47N8-7900, tiếp tục chạy ra đường P hướng về đường J, thành phố B, chạy lên hè phố bên phải đường P theo hướng đi tông vào trụ điện số 11.

Xe mô tô 47N8-7900 sau khi xảy ra tai nạn, xe dựng sát lề đường bên phải đường K, dựng chân trống bên trái, đầu xe quay về hướng Tây Nam, đuôi xe quay về hướng Đông - Bắc. Trục bánh trước bên phải xe cách mép đường chuẩn 0,15m. Trục bánh sau bên phải xe cách mép đường chuẩn 0,95m.

Ngoài ra hiện trường còn để lại các dấu vết:

04 vết chà xước do xe mô tô biển số 47N8-7900 tạo nên sau tai nạn, có chiều hướng theo hướng đi của xe Ô tô biển số 50LD-073.81.

Vết (1) có kích thước (0,30 x 0,12)m, đầu vết cách mép đường chuẩn là 1,10m, cuối vết cách mép đường chuẩn là 1,20m.

Vết (2) có kích thước (0,30 x 0,05)m, đầu vết cách mép đường chuẩn là 0,90m và cách đầu vết chà (1) là 0,30 m, cuối vết cách mép đường chuẩn là 0,95m.

Vết (3) có kích thước (2,10 x 0,30)m, đầu vết cách mép đường chuẩn là 1,20m, cuối vết cách mép đường chuẩn là 1,30m.

Vết (4) có kích thước (1,90 x 0,03) m, đầu vết cách mép đường chuẩn là 1,40m, cách đầu vết (3) là 0,20m và cách cuối vết (1) là 1,50m, cuối vết cách mép đường chuẩn là 1,50m, cách tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 47N8-7900 là 1,60m.

Vết màu nâu (nghi máu) có kích thước (1,30 x 0,30)m, điểm gần nhất cách mép đường chuẩn là 0,60m và cách cuối vết chà (4) là 1,20m.

Căn cứ vào dấu vết tại hiện trường, dấu vết để lại trên các phương tiện và các chứng cứ thu thập được, xác định có hai điểm va chạm:

Điểm va chạm (1) được xác định giữa xe ô tô biển số 50LD-073.81 với bà Nguyễn Thị P, đang đứng trên đường K, trùng với điểm đầu của vết chà (1) cách mốc cố định là 11,00m.

Điểm va chạm (2) được xác định giữa xe ô tô biển số 50LD-073.81 với xe mô tô 47N8-7900 tương ứng với mặt đường K, cách mép đường chuẩn là 1,30m, cách đầu vết chà (4) là 0,90m và cách điểm va chạm (1) là 0,90m.

Hiện trường (2) xảy ra trước trụ điện số 11, đường P, thành phố B. Đường P thẳng, mặt đường rộng 8,90m được trải nhựa bằng phẳng, chia thành hai phần đường xe chạy bằng vạch sơn trắng kẻ đơn đứt quãng. Phần đường bên phải theo hướng từ đường K về đường J rộng 4,85m. Khu vực đoạn đường nơi xảy ra tai nạn có đèn công cộng chiếu sáng, không có chướng ngại vật cố định che khuất tầm nhìn người tham gia giao thông. Hè phố bên phải theo hướng đi, trên bề mặt được lát gạch cao hơn mặt đường và rộng 4,20m.

Quá trình khám nghiệm hiện trường: Lấy mép đường bên phải đường P theo hướng từ đường K về đường J, thành phố B làm mép đường chuẩn. Lấy góc trụ điện số 11, trên hè phố đường P làm mốc cố định.

Xe ô tô biển số 50LD-073.81, sau khi xảy ra tai nạn đầu xe quay về hướng Tây, đuôi xe quay về hướng Nam. Trục bánh trước, bên trái cách mép đường chuẩn 1,80m. Trục bánh sau, bên trái cách mép đường chuẩn 1,70m.

Trụ điện số 11 trên hè phố đường P không bị hư hỏng, điểm gần nhất của chân trụ điện số 11 đo vào mép đường chuẩn là 1,30m và cách tâm trục bánh trước, bên trái xe ô tô biển số 50LD-073.81 là 0,70m.

Mặt trước trụ điện theo hướng nhìn từ đường K về đường J có vết chà lớp màu đen, kích thước (0,70 x 0,25)m, có chiều hướng từ trái qua phải theo hướng đi của xe ô tô biển số 50LD-073.81, vị trí thấp nhất cách mặt đất là 0,78m và cách tâm trục bánh trước bên trái xe ô tô biển số 50LD-073.81 là 0,70m.

Quá trình khám nghiệm hiện trường , Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tạm giữ : xe ô tô biển số 50LD-073.81 và xe mô tô biển số 47N8-7900 cùng giấy tờ liên quan. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định chiếc xe ô tô biển số 50LD-073.81 là tài sản của Công ty trách nhiệm hữu hạn K - Việt Nam và chiếc xe mô tô biển số 47N8-7900 là của chị Nguyễn Thị Thùy T. Ngày 29/3/2017, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Nguyễn Tuấn A (là người đại diện Công ty K) và chị T nhận sử dụng.

Tại bản tóm tắt bệnh án điều trị số 165 ngày 14/3/2017 thể hiện: Nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Công C là: 144,2 miligam/100 mililit.

Tại Bản kết luận pháp y tử thi số 127/PY-T.Th, ngày 01/3/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận nguyên nhân tử vong của bà Nguyễn Thị P do bị hôn mê, suy hô hấp không hồi phục do chấn thương sọ não nặng. (BL: 83)

Tại Bản kết luận pháp y thương tích số 400/PY-TgT, ngày 17/3/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chị Nguyễn Thị Thùy T bị đa thương, vỡ xoang hàm và cung tiếp gò má phải, tỷ lệ thương tích 28%. (BL: 95)

Tại Bản kết luận pháp y thương tích số 401/PY-TgT, ngày 17/3/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Nguyễn Công C bị đa thương, cụt 1/3 giữa cẳng chân trái, mồm cụt nhiễm khuẩn, không làm chân giả, tỷ lệ thương tích 55%. (BL: 51)

Đại diện của bị hại bà Nguyễn Thị P là ông Nguyễn Đức L (anh ruột bà P) đã yêu cầu bị can Nguyễn Công C bồi thường các chi phí bao gồm:

- + Tiền chi phí mai táng: 60.000.000 đồng;
- + Tiền bồi thường tổn thất tinh thần: 70.000.000 đồng;
- Tổng cộng: 130.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Công C đã tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân bà Nguyễn Thị P số tiền 130.000.000 đồng. Công ty K tự nguyện hỗ trợ số tiền 10.000.000 đồng. Ông Nguyễn Đức L đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu bồi thường gì thêm và đã viết đơn bãi nại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Công C. (BL:69-70, 75, 77, 79)

Chị Nguyễn Thị Thùy T yêu cầu bị cáo Nguyễn Công C bồi thường các chi phí bao gồm:

- + Tiền chi phí điều trị: 50.000.000 đồng;
- + Tiền bồi thường tổn thất tinh thần: 20.000.000 đồng;
- + Tiền bồi dưỡng sức khỏe, tái khám: 40.000.000 đồng;
- + Tổng cộng: 110.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Công C đã tự nguyện bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thùy T số tiền 110.000.000 đồng. Công ty K tự nguyện hỗ trợ số tiền 10.000.000 đồng. Chị Nguyễn Thị Thùy T đã nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu bồi thường gì

thêm và đã viết đơn bãi nại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Công C.

Công ty K không yêu cầu bị cáo Nguyễn Công C phải bồi thường chi phí sửa chữa xe ô tô biển số 50LD-073.81 bị hư hỏng do tai nạn, đồng thời hỗ trợ cho bị cáo Nguyễn Công C chi phí chữa trị thương tích số tiền 70.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 207/KSĐT-HS ngày 25/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Nguyễn Công C về tội “*Vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo điểm a b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Công C khai: Khoảng 17^h50’ ngày 05/01/2017, bị cáo cùng anh Nguyễn Hữu B, cùng là nhân viên của Công ty K, chuyển hàng thư báo từ xe ô tô biển số 50LD-073.81 sang xe thư báo của công ty tại Thành phố H. Lúc này hai xe ô tô đỗ ở phía trước công ty tại địa chỉ đường K, phường T, thành phố B. Khi vận chuyển thì giáp đuôi thùng xe lại với nhau để chuyển hàng sang xe. Khi chuyển hàng xong, do xe chắn đường vào công ty trong lúc lái xe lại không có mặt ở đây, bị cáo đã tự ý lên mở cửa xe ô tô biển số 50LD-073.81, mở chìa khóa đang cắm sẵn ở trong ổ khóa xe, nổ máy điều khiển xe với mục đích tiến về phía trước để lấy chỗ ra vào công ty. Khi xe chạy được một đoạn, bị cáo dùng chân phải đạp vào phanh xe để cho xe dừng lại nhưng đạp nhầm qua chân ga làm xe tiếp tục chạy nhanh về phía trước, hướng từ đường T về đường P, thành phố B, do không biết điều khiển xe, nên bị cáo để xe đâm vào bà Nguyễn Thị P, đang đứng trên đường và tông vào sau xe mô tô 47N8-7900, do chị Nguyễn Thị Thùy T đang dừng trước số nhà 243, đường K. Hậu quả là bà P bị tử vong, chị T và bị cáo bị thương.

Đại diện hợp pháp của người bị hại là Nguyễn Đức L khai: vào chiều ngày 05/01/2017 em gái ông là bà Nguyễn Thị P vừa đi lễ nhà thờ về đến cổng nhà thì bị xe ô tô do bị cáo C điều khiển đâm vào và sau đó đã tử vong. Sau khi tai nạn xảy ra thì gia đình bị cáo đã đến xin lỗi và bồi thường toàn bộ các chi phí mai tang và các chi phí hợp lý khác cho gia đình. Gia đình ông không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và đã làm đơn bãi nại cho bị cáo.

Người bị hại là bà Nguyễn Thị Thúy T khai: Vào chiều ngày 05/01/2017 bà có chở bà P đi lễ nhà thờ về đến cổng nhà bà P tại số nhà 243, đường K, Tp. B. Khi bà P vừa bước xuống xe thì bị xe ô tô do bị cáo C điều khiển đâm từ phía sau. Hậu quả là bà P bị tử vong, còn bà bị thương 28% sức khỏe. Sau khi tai nạn xảy ra thì gia đình bị cáo đã đến xin lỗi và bồi thường toàn bộ các chi phí điều trị và các chi phí hợp lý khác cho gia đình. Gia đình bà không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và đã làm đơn bãi nại cho bị cáo.

Đại diện Công ty trách nhiệm hữu hạn K trình bày: Bị cáo Nguyễn Công C là nhân viên của Công ty. Ngày 05/01/2017 sau khi bốc hàng trên xe xong bị cáo đã tự ý điều khiển xe nên đã xảy ra tai nạn. Sau khi tai nạn xảy ra thì Công ty cũng đã hỗ trợ cho bà P, bà T mỗi người 10.000.000 đồng, hỗ trợ bị cáo 70.000.000 đồng để chữa trị thương tích. Công ty không yêu cầu bị cáo phải chịu chi phí sửa chữa xe.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột thực hiện quyền công tố tại phiên tòa đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ đã kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 202, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Công C từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41, 42 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 589, 590, 591, 601 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về trách nhiệm dân sự.

+ Đề nghị buộc bị cáo Nguyễn Công C phải bồi thường tiền chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần và các khoản chi phí khác cho gia đình nạn nhân bà Nguyễn Thị P số tiền 130.000.000 đồng. Chấp nhận bị cáo Nguyễn Công C tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân bà Nguyễn Thị P số tiền 130.000.000 đồng và chấp nhận việc Công ty K tự nguyện hỗ trợ số tiền 10.000.000 đồng cho gia đình nạn nhân bà Nguyễn Thị P. Chấp nhận việc ông Nguyễn Đức L đại diện của bị hại nạn nhân bà Nguyễn Thị P không có yêu cầu bồi thường gì thêm và đã viết đơn bãi nại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Công C.

+ Đề nghị buộc bị cáo Nguyễn Công C phải bồi thường tiền chi phí điều trị, tiền bồi dưỡng sức khỏe, tổn thất tinh thần và các khoản chi phí khác cho chị Nguyễn Thị Thùy T số tiền 110.000.000 đồng. Chấp nhận bị cáo Nguyễn Công C tự nguyện bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thùy T số tiền 110.000.000 đồng và chấp nhận việc Công ty K tự nguyện hỗ trợ cho chị Nguyễn Thị Thùy T số tiền 10.000.000 đồng. Chấp nhận chị Nguyễn Thị Thùy T không có yêu cầu bồi thường gì thêm và đã viết đơn bãi nại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Công C.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và của những người tham gia tố tụng khác

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp biên bản hiện trường và các tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án. Bị cáo điều khiển xe nhưng lại không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe sau khi đã uống rượu, bia, vượt quá nồng độ cồn cho phép nhiều lần (nồng độ cồn là 142.3 miligam/100 mililit máu). Do không biết lái xe nên khi muốn dừng lại đạp nhầm vào chân ga làm cho xe liên tục chạy về phía trước, không làm chủ được tay lái. Hậu quả đã để xe ô tô do mình điều khiển đâm vào bà Nguyễn Thị P và chị

Nguyễn Thị Thùy T đang đứng ở bên đường làm bà P bị tử vong, chị T bị thương tích 28%. Hành vi của Nguyễn Công C đã vi phạm Khoản 8, Khoản 9, Khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ và đã cấu thành tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” với tình tiết định khung tăng nặng “Không có giấy phép lái xe” và “Trong tình trạng đã sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Điều 202 quy định:

1. “Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến năm năm”.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b) Trong tình trạng đã sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định...”;

Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Ngoài việc xâm hại đến tính mạng của bà Nguyễn Thị P và sức khỏe của chị Nguyễn Thị Thùy T mà còn xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây lo lắng trong quần chúng nhân dân trong việc tham gia giao thông. Ôtô là nguồn nguy hiểm cao độ, nhất là đối với các loại xe tải, Pháp luật quy định phải có giấy phép lái xe phù hợp mới được điều khiển. Bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định, lại điều khiển trong tình trạng đã sử dụng rượu bia quá mức quy định. Hơn nữa, lại điều khiển tại đường phố, nơi có nhiều người tham gia giao thông, hậu quả gây ra có thể rất lớn, điều này thể hiện sự liều lĩnh cao độ của bị cáo. Do không biết lái xe, xử lý tình huống kém nên đã gây ra tai nạn, hậu quả làm thiệt hại tính mạng và sức khỏe của người khác. Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nghiêm trọng, nên cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo là người có nhân thân tốt, thể hiện bằng việc bị cáo chưa có tiền án tiền sự, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường chi phí mai táng và các chi phí hợp lý khác cho gia đình người bị hại và được gia đình người bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, hoàn cảnh khó khăn, hiện tại bị cáo cũng đang nuôi con nhỏ và là lao động chính trong gia đình. Bản thân bị cáo cũng bị thương nặng, (chân trái cụt đến đầu gối, thiệt hại 55% sức khỏe). Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần vận dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo

và áp dụng thêm Điều 47 Bộ luật hình sự để xem xét xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt là phù hợp.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41, 42 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 589, 590, 591, 601 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về trách nhiệm dân sự.

+ Buộc bị cáo Nguyễn Công C phải bồi thường tiền chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần và các khoản chi phí khác cho gia đình nạn nhân bà Nguyễn Thị P số tiền 130.000.000 đồng. Chấp nhận bị cáo Nguyễn Công C tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân bà Nguyễn Thị P số tiền 130.000.000 đồng và chấp nhận việc Công ty K tự nguyện hỗ trợ số tiền 10.000.000 đồng cho gia đình nạn nhân bà Nguyễn Thị P. Chấp nhận việc ông Nguyễn Đức L đại diện của bị hại nạn nhân bà Nguyễn Thị P không có yêu cầu bồi thường gì thêm và đã viết đơn bãi nại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

+ Buộc bị cáo Nguyễn Công C phải bồi thường tiền chi phí điều trị, tiền bồi dưỡng sức khỏe, tổn thất tinh thần và các khoản chi phí khác cho chị Nguyễn Thị Thùy T số tiền 110.000.000 đồng. Chấp nhận bị cáo Nguyễn Công C tự nguyện bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thùy T số tiền 110.000.000 đồng và chấp nhận việc Công ty K tự nguyện hỗ trợ cho chị Nguyễn Thị Thùy T số tiền 10.000.000 đồng. Chấp nhận chị Nguyễn Thị Thùy T không có yêu cầu bồi thường gì thêm và đã viết đơn bãi nại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Công C.

Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột về việc truy tố bị cáo Nguyễn Công C về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo điểm a b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề xuất đối với bị cáo là có cơ sở, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công C phạm tội: “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Công C 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41, 42 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 589, 590, 591, 601 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về trách nhiệm dân sự.

+ Buộc bị cáo Nguyễn Công C phải bồi thường tiền chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần và các khoản chi phí khác cho gia đình nạn nhân bà Nguyễn

Thị P số tiền 130.000.000 đồng. Chấp nhận bị cáo Nguyễn Công C tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân bà Nguyễn Thị P số tiền 130.000.000 đồng và chấp nhận việc Công ty K tự nguyện hỗ trợ số tiền 10.000.000 đồng cho gia đình nạn nhân bà Nguyễn Thị P. Chấp nhận việc ông Nguyễn Đức L đại diện của bị hại nạn nhân bà Nguyễn Thị P không có yêu cầu bồi thường gì thêm và đã viết đơn bãi nại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

+ Buộc bị cáo Nguyễn Công C phải bồi thường tiền chi phí điều trị, tiền bồi dưỡng sức khỏe, tổn thất tinh thần và các khoản chi phí khác cho chị Nguyễn Thị Thùy T số tiền 110.000.000 đồng. Chấp nhận bị cáo Nguyễn Công C tự nguyện bồi thường cho chị Nguyễn Thị Thùy T số tiền 110.000.000 đồng và chấp nhận việc Công ty K tự nguyện hỗ trợ cho chị Nguyễn Thị Thùy T số tiền 10.000.000 đồng. Chấp nhận chị Nguyễn Thị Thùy T không có yêu cầu bồi thường gì thêm và đã viết đơn bãi nại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Công C.

- Về xử lý vật chứng.

+ Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột trả lại xe mô tô biển số 47N8-7900 và giấy tờ liên quan cho chị Nguyễn Thị Thùy T và trả lại xe ô tô biển số 50LD-073.81 và giấy tờ liên quan cho Công ty K.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Công C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Buôn Ma Thuột;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Công an TP. Buôn Ma Thuột;
- CCTHADS; THA phạt tù;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu HS+ VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Văn Tú